

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 18-7-2024
“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
và cấp dưỡng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Phi Long;
2. Bà Nguyễn Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Khánh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 106/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1999; *(có mặt)*

Địa chỉ: ấp 1, xã Long H, thị xã Duyên H, tỉnh Trà Vinh;

2. Bị đơn: Anh Vương Trọng Ngh, sinh năm 1991; *(có mặt)*

Hộ khẩu thường trú: khóm 2, thị trấn Cầu K, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh;

Tạm trú: khóm 3, phường 1, thị xã Duyên H, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 20/5/2024 và biên bản hòa giải ngày 28/5/2024 cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ng và anh Ngh quen biết nhau được vài tháng thì hai người tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2020, tại Ủy ban nhân dân xã Long Hữu, sau khi cưới chị Ng về sống chung với gia đình anh Ngh đến khi chị Ng sinh con thì về nhà cha mẹ ruột chị Ng sống luôn cho đến nay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Ngh đi làm về

không phụ chăm con cũng như không phụ việc nhà với chị Ng, về tiền bạc chi tiêu cũng hay xảy ra xích mích nên vợ chồng thường xuyên cự cãi. Sau đó anh Ngh tự dọn ra ngoài ở riêng, hiện anh Ngh đang sống trọ tại khóm 3, phường 1, thị xã Duyên H. Nay chị Ng xét thấy tình Ngh vợ chồng không tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Ng yêu cầu ly hôn anh Vương Trọng Ngh.

Về con chung : có 02 người tên Vương Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 11/6/2021 và Vương Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 27/3/2023, nay chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con và yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi mỗi người con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Về tài sản và nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 28/5/2024 cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Vương Trọng Ngh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân như vợ anh Ngh trình bày là hoàn toàn đúng, về mâu thuẫn là do chị Ng không tôn trọng anh Ngh nên vợ chồng không có tiếng nói chung và thường xảy ra cự cãi. Nay chị Ng yêu cầu ly hôn anh Ngh đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh Ngh yêu cầu được nuôi con tên Vương Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 11/6/2021, đồng ý để lại cho chị Ng tiếp tục nuôi con tên Vương Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 27/3/2023 và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu Ng và nội dung yêu cầu giải quyết. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Vương Trọng Ngh hiện đang tạm trú tại khóm 3 phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu Ng và anh Vương Trọng Ngh tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Hữu, thị xã Duyên Hải, vào năm 2020 nên hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thu Ng và anh Vương Trọng Ngh là hợp pháp. Nhưng trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn không giải quyết được, ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng, anh Ngh tự nguyện sống ly thân, từ đó chị Ng xét thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống có hạnh phúc nên chị Ng yêu cầu được ly hôn anh Ngh. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Ngh đồng ý ly hôn vì anh Ngh xét thấy chị Ng không tôn trọng anh và mâu thuẫn vợ chồng không giải quyết được. Hội đồng xét xử xét thấy chị Ng và anh Ngh tự nguyện thuận tình ly hôn, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Ng và anh Ngh có 02 người con chung tên Vương Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 11/6/2021 và Vương Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 27/3/2023, trong thời gian vợ chồng ly thân, chị Ng là người trực tiếp nuôi hai con, anh Ngh đi làm nên anh Ngh không có thời gian để chăm con cũng như trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn một phần cũng do anh Ngh không phụ chăm con với chị Ng. Ngoài ra chị Ng có công việc ổn định tại Trường mầm non thị xã Duyên Hải và chị Ng được cha mẹ ruột hỗ trợ ba mẹ con chị Ng. Tính đến ngày xét xử, cháu Thiện Nhân vừa tròn 37 tháng tuổi, còn cháu Trọng Nhân vừa hơn 15 tháng tuổi để đảm bảo cho có người chăm sóc và không gây xáo trộn trong cuộc sống của hai cháu Thiện Nhân và Trọng Nhân. Đối với yêu cầu của anh Ngh được nuôi cháu Thiện Nhân, tuy anh Ngh có công việc ổn định, nhưng hiện tại anh Ngh sống một mình và đang phải ở trọ cũng như trong thời gian vợ chồng sống chung anh Ngh không phụ chăm con với chị Ng nên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị Ng được tiếp tục nuôi hai con là có cơ sở chấp nhận.

Về phần cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi, anh Ngh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Yêu cầu cấp dưỡng nuôi hai con của chị Ng và sự đồng ý của anh Ngh là phù hợp với quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng và anh Ngh không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Vương Trọng Ngh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, điều 35, điều 39, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu Ng. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu Ng anh Vương Trọng Ngh.

2. Về con chung: Giao hai con tên Vương Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 11/6/2021 và Vương Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 27/3/2023, cho chị Nguyễn Thị Thu Ng trực tiếp nuôi dưỡng; Về phần cấp dưỡng nuôi con công nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi của anh Vương Trọng Ngh.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, Ngh vụ thăm nom con mà không ai được cản trở;

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định này được ban hành cho đến khi thi hành xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên không xét đến.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Thu Ng phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại lai thu số 0003883 ngày 20/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải; Hoàn trả lại cho chị Ng số tiền chênh lệch là 225.000 (Hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Buộc anh Vương Trọng Ngh phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử sơ thẩm báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Phi Long Nguyễn Thị Thu

Lê Thị Thùy Linh

